**Tuần thứ 28 TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: BÉ CÓ THỂ**

Thời gian thực hiện: số tuần: 4 tuần

Tên chủ đề nhánh: **Phương tiệngiao**

Thời gian thực hiện: số tuần: 01

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI –**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng.  - Trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số phương tiện giao thông đường hàng không.  - Cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp, nhắc nhở trẻ chơi.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập theo bài: Máy bay  **3. Điểm danh**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ biết chào cô giáo và chào bố mẹ, biết tự cất tư trang của mình.  - Phụ huynh nắm bắt tình hình của trẻ ở nhà và ở trường  - Trẻ biết xem tranh, ảnh và biết một số loại phương tiện giao thông đường hàng không.  - Rèn kỹ năng chơi theo nhóm.  - Trẻ biết thu dọn đồ chơi gọn gàng vào góc sau khi chơi.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi tên. | - Kiểm tra các ngăn tủ .  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sắc xô.  - Sổ điểm danh, bút. |

**ĐI ĐẾN KHẮP MỌI NƠI BẰNG PHƯƠNG TIỆN GÌ?**

Từ ngày 17/03/2025 đến ngày 11/04/2025

**thông đường hàng không**

Từ ngày 07/04/2025 đếnngày 11/04/2025

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp đón trẻ tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ.  - Cô hướng dẫn trẻ tự cất đồ dùng cá nhân và tư trang vào nơi qui định.  - Cho trẻ xem tranh, ảnh và trò chuyện với trẻ về các loại phương tiện giao thông đường hàng không.  + Bức tranh có gì?  + Ngoài máy bay con nhìn thấy gì nữa? (Cho trẻ nhắc lại)  + Máy bay màu gì?  + Máy bay bay ở đâu?  - Cô giới thiệu về những chiếc máy bay và giáo dục trẻ.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đò chơi gọn gàng vào nơi quy định chung.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động:**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm và về 3 hàng ngang.  **b. Trọng động:** Máy bay  - Cô tập mẫu, hướng dẫn trẻ tập theo cô các động tác.  + Hô hấp: Hít vào và thở ra thật sâu.  + Tay: Hai tay giang ngang.  + Lưng - bụng: Cúi người về phía trước, đầu ngoảnh sang bên trái, bên phải.  + Chân: Ngồi xổm, hai tay giang ngang.  - Cô bao quát, động viên trẻ tham gia tập.  **c. Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi 1-2 vòng hít thở nhẹ nhàng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Cô gọi tên và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Cô nhắc trẻ dạ khi cô gọi tên mình. | - Trẻ đến lớp chào cô, chào bố mẹ.  - Trẻ xem tranh.  - Máy bay, khinh khí cầu.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Tập các động tác cùng cô.  - Đi nhẹ nhàng.  - Dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  - Cửa hàng bán trang phục tiếp viên hàng không, bán một số phương tiện giao thông đường hàng không.  - Gia đình, nấu ăn, du lịch.  **2. Góc chơi với đồ vật:**  - Xếp hình máy bay, sân bay, đường băng cho máy bay.  - Xem tranh, làm sách tranh về một số phương tiện giao thông đường hàng không.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Dán, tô màu một số phương tiện giao thông.  - Hát, vận động một số bài hát về chủ đề.  **4. Góc vận động:**  **-** Chơi với bóng, bong bóng xà phòng, máy bay.  - Tăng cường tiếng Việt. | - Trẻ biết tên trang phục, tên gọi của một số phương tiện giao thông đường hàng không.  - Trẻ biết tự nhận vai chơi, biết tên món ăn, thành viên trong gia đình..  - Trẻ biết ghép các khổi hình, hột hạt tạo thành phương tiện mà trẻ thích, biết xếp sỏi đá, cây xanh thành đường băng cho máy bay.  - Xem tranh, ảnh trò gọi tên các phương tiện giao thông đường hàng không.  - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tô màu, bôi keo, dán để tạo ra sản phẩm.  - Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả các bài hát đã học trong trong chủ đề.  - Trẻ biết tham gia vào các trò chơi cùng cô và bạn.  - Biết chơi đoàn kết với bạn.  - Giúp trẻ phát âm đúng, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc. | - Một số loại phương tiện giao thông.  - Đồ chơi: Đồ chơi nấu ăn.  - Đồ chơi ghép hình, sỏi, cây xanh, cỏ.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Tranh ảnh về chủ đề, bút màu.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ. Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ôn định - Thỏa thuận chơi:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “Anh phi công ơi”.  - Trò chuyện:  + Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào?  + Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì?  + Đồ chơi đó ở góc nào?  + Vào đồ chơi đó con sẽ chơi gì, làm gì?  + Con chơi như thế nào?  + Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Giáo dục: Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi.  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô cho trẻ vào góc chơi mà trẻ đã chọn.  - Cô hướng dẫn, giúp trẻ phân vai chơi cho các bạn.  - Bao quát trẻ trong khi chơi cô nhẹ nhàng đến trò chuyện và hỏi trẻ:  + Con đang chơi gì đây? Con đang nấu mốn ăn gì?  + Đây là gì? Máy bay kêu như nào?  + Con chơi cùng ai? Con định tô màu gì cho máy bay?  + Máy bay thì bay ở đâu?  - Tăng cường tiếng việt các từ: Bán hàng, trang phục, máy bay, khinh khí cầu, tàu lượn, nấu ăn, bát, thìa, sân bay, bong bóng xà phòng.  - Cô nhẹ nhàng nhận xét trẻ trong các góc chơi.  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô nhắc trẻ khi giờ chơi đã hết.  - Cho trẻ xúm xít lại quanh cô và cùng cô đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ nhận xét góc chơi của bạn.  - Cô cho trẻ nhận xét kết quả chơi của nhóm.  ­­­­­­­­­­- Cho trẻ thu dọn đồ chơi, sau khi chơi xong. | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ trò chuyện.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời câu hỏi.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ về góc chơi  - Trò chuyện với cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại cùng cô.  - Chú ý.  - Thăm qua góc chơi.  - Trẻ nhận xét.  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Đi dạo quan sát thời tiết.  - Lắng nghe âm thanh khác nhau ngoài sân chơi.  - Quan sát vườn hoa, quan sát cây hoa giấy  - Tăng cường tiếng Việt.  **2. Trò chơi vận động:**  - Bong bóng xà phòng.  - Máy bay.  - Lăn bóng.  - Tăng cường tiếng Việt.  **3. Chơi tự do:**  **-** Nhặt lá xếp hình, chơi cát nước, vẽ tự do trên sân.  - Tăng cường tiếng Việt. | - Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết trong ngày.  - Trẻ biết lắng nghe các âm thanh và nhận ra đó là âm thanh gì.  - Trẻ biết tên một số loại hoa, trong vườn.  - Giúp trẻ phát âm đúng, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Trẻ biết nhảy bật lên để bắt và đuổi theo bong bóng.  - Trẻ biết tên gọi của máy bay, thực hiện các động tác theo hiệu lệnh.  - Trẻ biết lăn bóng, đuổi theo bóng và nhặt bóng.  - Biết đoàn kết với bạn trong khi chơi.  - Rèn phản xạ nhanh nhẹn ở trẻ. Rèn kỹ năng chạy, nhảy, bật cho trẻ khi tham gia vào trò chơi vận động.  - Giúp trẻ phát âm đúng, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Trẻ biết xếp hình, chơi cát nước, vẽ theo ý thích.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ. | - Địa điểm.  - Sân chơi sạch sẽ.  - Cây hoa giấy.  - Từ, cụm từ.  - Sân chơi sạch sẽ.  - Bóng nhưa.  - Đồ chơi ngoài trời.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, cô giới thiệu nội dung buổi quan sát.  \* Đi dạo quan sát thời tiết.  + Các con thấy hôm nay trời có nắng không?  + Ông mặt trời đâu rồi? Con có thấy ông mặt trời không?  \* Lắng nghe âm thanh khác nhau ngoài sân chơi:  + Con nghe thấy âm thanh gì? Đó là tiếng kêu của con gì?  \* Quan sát vườn hoa, quan sát cây hoa giấy:  + Các con nhìn thấy những loài hoa gì? Đây là hoa gì?  - Lồng ghép tăng cường tiếng Việt.  - Giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp thời tiết, chăm sóc vườn hoa, tích cực tham gia hoạt động.  **2. Trò chơi vận động:**  \* Trò chơi: Bóng bóng xà phòng  - Cách chơi: Cô nhúng ống hút vào lọ đựng nước xà phòng rồi thổi ra từ từ để bong bóng xà phòng bay ra. Cô khuyến khích trẻ nhảy bật lên cao để với lấy các quả bong bóng. Giọng nói của cô phải vui vẻ, hào hứng để thu hút trẻ tham gia tích cực vào trò chơi.  \* Trò chơi: Máy bay  - Cách chơi: Cô sẽ làm phi công, các bạn còn lại làm máy bay. Khi giáo viên ra hiệu lệnh “Máy bay cất cánh” thì tất cả phải chạy xung quanh khu vực chơi, hai tay dang sang ngang đồng thời nghiêng người sang 2 bên, bắt chước kiểu máy bay liệng và miệng kêu “u u u”*.* Khi giáo viên ra hiệu lệnh: “Máy bay hạ cánh”thì tất cả phải chạy chầm chậm rồi dừng lại.  \* Trò chơi: Lăn bóng vào cửa  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, động viên nhận xét.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ chọn nhóm chơi mà trẻ thích chơi.  - Cô bao quát tham gia chơi cùng trẻ, trò chuyện với trẻ về nhóm chơi.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ trong các hoạt động. | - Trẻ chú ý.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Nghe cô giới thiệu.  - Lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ tham gia vào nhóm chơi.  - Trẻ nhắc lại. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định, vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay theo các bước dưới sự hướng dẫn của cô.  - Rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt cho trẻ.  - Trẻ biết tên các món ăn trong ngày, biết các chất dinh dưỡng trong các món ăn.  - Rèn cho trẻ ăn hết xuất ăn của mình, rèn kỹ năng cầm bát, cầm thìa.  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn cho trẻ thói quen sạch sẽ biết cất đồ dùng. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay.  .  - Cô chia cơm đúng cho trẻ có thức ăn.  - Khăn mặt, Phòng ngủ sạch sẽ, |
| **HOẠT ĐỘNG NGU** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ dọn dẹp phòng ngủ và tự cất gối.  - Cho trẻ đi vệ sinh. | - Trẻ biết đi vệ sinh, lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết nằm đúng phần giường của mình.  - Rèn kỹ năng ngủ đủ giấc. Có ý thức trong giờ ngủ.  - Trẻ biết nằm đúng phần giường của mình.  - Rèn kỹ năng ngủ đủ giấc. | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng đi rửa tay.  - Cô nói cách rửa: Các con chú ý phải làm ướt tay sau đó mới được cho xà phòng. Cho ít xà phòng vào tay và phải xả dưới vòi nước chảy sao cho hết xà phòng mới được dừng.  - Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi vào bàn ăn, nhắc trẻ ngồi ngay ngắn.  - Cô chia xuất ăn cho trẻ, giới thiệu tên và giá trị dinh dưỡng của món ăn.  - Cô mời trẻ ăn nhắc trẻ mời cô giáo và các bạn cùng ăn.  - Cô nhắc trẻ tay giữ bát và tay phải cầm thìa tự xúc ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất ăn của mình, không làm rơi cơm ra bàn, vứt thức ăn xuống đất.  **3. Sau khi ăn:**  - Sau khi trẻ ăn xong cô hướng dẫn trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn không lên đi lại.  - Cô cho trẻ lau miệng sau khi ăn. | - Trẻ xếp hàng.  - Trẻ ở các tổ lên rửa tay.  - Trẻ lau tay.  - Ngồi vào bàn.  - Mời cô và các bạn.  - Trẻ tự xúc ăn.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Ngồi tại chỗ.  - Trẻ lau miệng. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  **-** Cô chuẩn bị phòng ngủ sạch sẽ, thoáng mát.  - Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh trước khi vào phòng ngủ.  - Cô nhắc trẻ tự lấy gối của mình.  - Cô hướng dẫn trẻ vào nằm đúng chỗ của mình.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe.  - Cô chú ý quan sát những trẻ khó ngủ, trẻ nhỏ.  - Khi trẻ ngủ hết cô tắt nhạc cho trẻ ngủ.  - Cô bao quát trẻ trong quá trình trẻ ngủ.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cho trẻ đi vệ sinh lần lượt từng bạn. | - Trẻ đi vệ sinh, lấy gối.  - Trẻ nằm ngủ  - Trẻ nằm vào giường, nghe nhạc và ngủ.  - Trẻ tự cất gối của mình vào nơi quy định.  - Đi vệ sinh. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:** Vận động bài hát: Bóng tròn to.  - Tổ chức cho trẻ ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn: Bò chui qua cổng.  - Ôn: Kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt.  - Truyện: Chuyến du lịch của chú gà trống choai.  - Biểu diễn văn nghệ.  - Tô màu máy bay.  **-** Tăng cường tiếng Việt:  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc chơi. | - Trẻ biết thực hiện động tác theo nhịp.  - Trẻ biết ăn hết xuất ăn.  - Trẻ biết tên bài tập, biết thực hiện vận động.  - Trẻ biết xếp hàng và biết chờ đến lượt của mình.  - Trẻ biết tên câu truyện, tên nhân vật trong câu truyện.  - Trẻ biết tên bài hát, hát, vận động bài hát trong chủ đề.  - Trẻ biết cầm bút tô màu máy bay.  - Giúp trẻ phát âm đúng, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Lời bài hát  - Bát, thìa, đĩa.  - Cổng chui, vạch đích.  - Tranh ảnh.  - Tranh truyện.  - Nhạc bài hát.  - Bút sáp màu, giấy.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi các góc. |
| **TRẢ TRẺ** | **1.** **Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ cùng cô hát “Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ nhận xét bạn và tự nhận xét mình.  - Cô nhận xét chung, phát bé ngoan cho trẻ.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Vệ sinh, trả trẻ.  - Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ chơi.  - Vệ sinh lớp học sạch sẽ. | - Trẻ biết tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan trong ngày, trong tuần.  - Trẻ biết lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Trẻ biết lấy tư trang của mình, biết chào cô, bố mẹ và các bạn. | - Bé ngoan, sổ điểm danh.  - Phiếu bé ngoan.  - Tư trang của trẻ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy.**  - Cho trẻ vận động theo nhạc bài hát “Bóng tòn to”.  - Tổ chức cho trẻ vận động và bao quát trẻ.  - Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều, động viên trẻ ăn hết xuất ăn, cất bát thìa vào nơi qiu định, rửa tay sau khi ăn.  **2. Ôn luyện:**  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện ôn lại bài vận động. Bao quát trẻ, cho trẻ thi đua giữa các tổ.  - Cô hướng dẫn trẻ cách xếp hàng, nhắc trẻ chờ đến lượt mình, động viên trẻ thực hiện.  - Cô kể lại câu truyện cho trẻ nghe. Trò chuyện về các phương tiện được nhắc đến, tên nhân vật, nội dung truyện.  - Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn hát, vận động các bài hát trong chủ đề đã học.  - Cô cho trẻ tô màu máy bay, cho trẻ gọi tên và đặc điểm của máy bay, hoàn thiện sản phẩm.  - Tăng cường tiếng Việt: Bò chui qua cổng, máy bay, xếp hàng, ô tô, tàu hỏa, màu đỏ, em tập lái ô tô, em đi chơi thuyền  **3. Chơi tự do:**  - Cho trẻ vào các góc chơi và chơi tự do ở các góc.  - Cô bao quát trẻ trong khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Ăn chiều.  - Thực hiện.  - Trẻ thực hiện.  - Lắng nghe, trẻ lời câu hỏi.  - Trẻ biểu diễn.  - Thực hiện.  - Trẻ nhắc lại các từ.  - Trẻ vào các góc |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần:**  - Cô cho trẻ cùng cô hát “Cả tuần đều ngoan”.  \* Nhận xét nêu gương cuối ngày:  - Cho trẻ nhận xét về các bạn và mình trong ngày.  - Cô nhận xét tặng cờ ngoan cho tổ ngoan.  \* Nhận xét nêu gương cuối tuần:  - Cho trẻ nhận xét mình và bạn nào ngoan, chưa ngoan.  - Cô cho tổ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  - Cô nhận xét chung phát bé ngoan cho trẻ.  **2. Vệ sinh, trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị tư trang cho trẻ.  - Trong khi trẻ chờ bố mẹ đón cô cho trẻ tự tham gia vào những hoạt động mà trẻ yêu thích chơi.  - Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ. | - Trẻ hát.  - Trẻ nhận xét mình và bạn.  - Trẻ lên cắm cờ.  - Trẻ chơi tự do.  - Trẻ chào. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 07 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- Bò chui qua cổng**

**- Trò chơi vận động: Máy bay giấy**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát, trò chuyện về chủ đề.

I**. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết bò thấp bằng hai bàn tay và hai cẳng chân trong đường hẹp mà không chạm vào đường hoa.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Bò trong đường hẹp, máy bay.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng bò. Biết bò liên tục, phối hợp tay chân nhịp nhàng, mắt nhìn thẳng.

- Rèn luyện ở trẻ sự khéo léo, mạnh dạn tự tin.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ thích tập thể dục, hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của giáo viên

- Cổng chui, vạch đích.

- Loa, nhạc, máy tính, bài hát “Anh phi công ơi”.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục của trẻ gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân trường.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô xin chào mừng các bé đến với chương trình “Bé khỏe, bé ngoan” của trường mầm non Tân Dân ngày hôm nay.  - Đến với chương trình hôm nay chúng mình hãy cùng tham gia vào phần đồng diễn với bài hát “Anh phi công ơi” của các bé đến từ lớp nhà trẻ A1 biểu diễn.  - Tiếp theo cô xin giới thiệu, cô sẽ là người đồng hành cùng các con trong suốt chương trình “Bé khỏe, bé ngoan” ngày hôm nay.  - Chúng ta cùng đến với phần thi khởi động của chương trình.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Khởi động**  - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn trên nền nhạc bài hát “Đoàn tàu nhỏ xíu” kết hợp các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường, chạy nhanh, chạy chậm, đi khom lưng. Chuyển đội hình thành vòng tròn.  **b. Hoạt động 2: Trọng động.**  **\* Bài tập phát triển chung: Máy bay**  - Cô giới thiệu bài tập phát triển “Máy bay”.  + Tay: Máy bay cất cánh:  Hai tay giang ngang.  + Lưng- bụng: Máy bay tìm chỗ hạ cánh: Cúi người về phía trước, đầu ngoảnh sang bên trái, bên phải.  + Chân: Máy bay hạ cánh: Ngồi xổm, hai tay giang ngang.  - Mỗi động tác tập 2-3 lần. Cô tập mẫu cho trẻ tập theo cô, bao quát động viên trẻ.  **\* Vận động cơ bản: Bò chui qua cổng**  - Cô cho trẻ chơi trải nghiệm với cổng chui: Trườn, bò qua cổng theo ý thích.  - Với những chiếc cổng chui này thì cô sẽ hướng dẫn các con thực hiện bài vận động “Bò chui qua cổng”.  - Cô cho cả lớp nhắc lại tên bài vận động.  - Cô làm mẫu:  + Lần 1: Tập không phân tích động tác.  + Lần 2: Cô tập kết hợp giải thích động tác.  - Cô nói: Cô đi từ đầu hàng ra trước vạch xuất phát, cô chống 2 bàn tay xuống sàn sát với vạch, 2 cẳng chân để sát sàn. Khi có hiệu lệnh bò thì cô bắt đầu bò kết hợp tay nọ chân kia, mắt nhìn thẳng phía trước, đến cổng chui cô cúi thấp đầu sao cho đầu không chạm vào cổng, lần lượt bò chui qua các cổng, cứ như vậy bò tới đích rồi cô đứng dậy đứng về cuối hàng.  - Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cùng cô.  - Cô nhận xét, động viên trẻ tập. \* Trẻ thực hiện  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  + Lần 1: Cô cho trẻ tập lần lượt từng trẻ ở đầu hàng lên thực hiện, mỗi trẻ 1 lần.  + Lần 2: Cô cho trẻ tập dưới hình thức thi đua.  - Cô nhận xét kết quả thi đua của 2 đội chơi.  **\* Trò chơi vận động: Máy bay giấy**  - Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi, luật chơi.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.  + Cách chơi: Khi cô ra hiệu lệnh: “Máy bay cất cánh” thì tất cả phải chạy xung quanh sân chơi, hai tay giơ sang ngang , ngiêng người sang 2 bên bắt chước máy bay liệng và kêu “u u u”. Khi cô ra hiệu lệnh “Máy bay hạ cánh” thì tất cả phải dừng lại ngay.  + Luật chơi: Bạn nào không làm theo đúng hiệu lệnh thì sẽ bị loại khỏi vòng chơi 1 lượt.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô nhận xét trẻ sau khi kết thức trò chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học:  + Hôm nay các con tập bài vận động gì?  - Giáo dục: Trẻ chăm tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ của mình.  - Cô nhận xét chung cô động viên tuyên dương trẻ. | - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ hát vận động cùng cô.  - Lắng nghe.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh.  - Lắng nghe, quan sát.  - Trẻ tập cùng cô.  - Trẻ chơi trải nghiệm.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại tên bài.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ quan sát lắng nghe cô tập và phân tích động tác.  - Trẻ khá lên thực hiện.  - Tập lần lượt.  - Trẻ thi đua.  - Nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ đi nhẹ nhàng.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Trẻ ngoan, lễ phép, đoàn kết với các bạn trong khi tham gia vào hoạt động.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết bò chui qua cổng mà không làm đổ cổng chui, trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang.Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng chạy theo hướng thẳng cho 1 số trẻ.

*Thứ ba, ngày 08 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Kỹ năng sống**

**- Dạy trẻ kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt**

**Hoạt động bổ trợ:**

**-** Bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

1. Kiến thức

- Trẻ hiểu được **ý nghĩa của việc xếp hàng chờ đến lượt.** Trẻ biết **xếp hàng sau bạn,** không chen lấn, không xô đẩy.

- Tăng cường tiếng Việt cho trẻ: Xếp hàng, đến lượt

**2. Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng **xếp hàng đúng vị trí.**

- Phát triển **khả năng chờ đợi, kiên nhẫn,** tuân thủ quy tắc nhóm.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô và bạn.

- Hình thành **thói quen cư xử văn minh**, tôn trọng bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:**

a. Đồ dùng của cô

- Video tình huống: “Xếp hàng đi chơi cầu trượt”, “Xếp hàng rửa tay”, “Xếp hàng nhận quà”.

- Hình ảnh minh họa (tranh trẻ xếp hàng), các đồ vật tạo vạch xếp hàng (dây, vòng tròn, băng màu...)

b. Đồ dùng của trẻ

- Phần thưởng nhỏ: Sticker, hình dán.

- Mô hình siêu thị, đồ chơi bán hàng. Giỏ đựng đồ.

**2. Địa điểm tổ chức:**

**-** Tổ chức trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| 1. **Ổn định:**   - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Khúc hát dạo chơi” sáng tác nhạc sĩ Trần Hữu Du.  + Khi ra ngoài chơi các con thích chơi gì?  + Con có thích đi chơi cầu trượt không?  + Nếu nhiều bạn cùng muốn chơi thì chúng mình phải làm gì?  - Giáo dục: Khi đi chơi thì chúng mình phải ngoan, nghe | - Trẻ vận động cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe. |
| lời cô giáo, đi thành hàng, không xô đây nhau chúng mình nhớ chưa nào.  - Hôm nay, cô sẽ dạy các con một kỹ năng rất quan trọng đó là **xếp hàng chờ đến lượt.**  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt** - Cô cho trẻ xem hình ảnh/đoạn video ngắn về các bạn nhỏ xếp hàng.  - Hỏi trẻ:  + Các bạn trong hình đang làm gì?  + Vì sao mình phải chờ đến lượt?  + Nếu chen lấn thì điều gì sẽ xảy ra?  + Con biết vì sao bạn mặc áo đỏ đứng trước không?  - Bạn đứng trước vì bạn nhỏ hơn các bạn đứng phía sau và vì bạn đến trước đấy.  - Cho trẻ nhắc lại: Xếp hàng chờ đến lượt.  - Mời tổ, nhóm, cá nhân nhắc lại.  - Cô cho trẻ trải nghiệm. Cô sẽ mời 3 trẻ lên xếp hàng và cho cả lớp quan sát.  + Chúng mình thấy các bạn đứng có giỏi không?  + Bạn nào đứng trước?  => Cô nói: Khi tham gia vào các hoạt động thì chúng mình nên đứng thành hàng, bạn nào đến trước sẽ đứng phái trước, bạn nào đến sau thì các con hãy đứng phái sau của bạn.  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh các bạn đang đi siêu thị và hỏi trẻ:  + Bạn nhỏ này đang làm gì?  + Phía sau bạn có ai không?  + Các bạn trong hình ảnh có biết xếp hàng không?  - Cô nói: Đây là hình ảnh các bạn nhỏ đang đi siêu thị và chuẩn bị thanh toán những món hàng mà các bạn đã mua các bạn rất ngoan vì đã biết xếp lần lượt.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi luyện tâp**  \* Trò chơi 1: Trò chơi đi siêu thị  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.  - Cách chơi: Khi đến siêu thị thì các con sẽ xếp hàng lần lượt từng người mua hàng, không chen lấn xô đẩy nhau.  - Khi trẻ đã mua xong hàng cô sẽ hướng dẫn trẻ xếp hàng lần lượt để chờ thanh toán.  - Tổ chức cho trẻ chơi và khen trẻ vì hành vi văn hóa đã biết xếp hàng lần lượt khi chờ thanh toán.  \* **Trò chơi 2: Thi xem đội nào nhanh**  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi.  + Cách chơi: Cô chia lớp làm hai đội thành viên các đội sẽ xếp hàng lằn lượt, đội xanh sẽ lên nhặt bóng màu xanh, đội đỏ sẽ nhặt bóng màu đỏ, mỗi lượt lên các con chỉ được tặng một quả bóng. Trong quá trình di chuyển các con không được xô đây bạn. Thời gian chơi là một bản nhạc đội nào tặng được nhiều bóng cho búp bê là đội chiến thắng.  + Luật chơi: Nếu đội nào làm rơi bóng thì quả bóng đó sẽ không được tính.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Khi thời gian kết thúc thì cô sẽ nhận xét kết quả chơi của 2 đội bằng số bóng mỗi đội có trong rổ.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ: Các con được thực hành kỹ năng gì?  - Giáo dục trẻ biết thích cực tham gia vào các hoạt động và biết xếp hàng, chờ đến lượt mình khi tham gia vào các hoạt động.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lên làm mẫu.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu trò chơi.  - Trẻ chơi.  - Lắng nghe.  - Trẻ tham gia chơi.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết xếp hàng, chờ đến lượt mình trong khi xếp hàng, trẻ tích cực tham gia hoạt động và chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang.Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng quan sát, rèn cho trẻ trả lời câu hỏi to, rõ ràng.

*Thứ tư, ngày 09 tháng 4 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- Nghe kể chuyển: Chuyến du lịch của chú gà trống choai**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát về chủ đề

I**. MỤC ĐÍCH – YỀU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên truyện, biết tên các nhân vật và nghe cô kể chuyện.

- Trẻ biết nhắc lại các từ: Máy bay, ô tô, tàu hỏa.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe, rèn kỹ năng quan sát cho trẻ.

- Rèn phát triển ngôn ngữ rõ ràng cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết ngồi ngay ngắn khi đi trên các phương tiện giao thông.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát, loa, máy tính.  
- Hình ảnh miinh họa  
- Rối kế chuyện “Chuyến du lịch của chú gà trống choai”

b. Đồ dùng của trẻ

- Quần áo gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định**  - Hôm nay có rất nhiều các cô bác trong trường đến thăm lớp mình đấy các con khoanh tay chào các cô, các bác nào!  - Các cô các bác có mang đến tặng lớp mình một món quà cô con mình cùng khám phá xem đó là gì nhé! + Đây là cái gì?  + Máy bay thường bay ở đâu?  + Buổi sáng bố mẹ đã đưa con đi học bằng gì?  - Giáo dục: Trẻ ngồi ngay ngắn khi được bố mẹ đưa đi học và đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy.  -  Có một câu chuyện kể về một chú gà đã đi du lịch bằng rất nhiều loại phương tiện giao thông đó là câu chuyện “Chuyến du lịch của chú gà trống choai” của tác giả Phương Anh, các con cùng nghe cô kể nhé.  **Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe**  - Lần 1: Cô kể diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.  - Cô vừa kể lớp mình nghe câu chuyện “Chuyến du lịch của chú gà trống choai” các con thấy truyện có hay không?  - Cô cho trẻ nhắc lại tên câu chuyện.  - Cho trẻ nhắc lại: Ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, máy bay.  - Cô giới thiệu nội dung: Câu chuyện kể về chú gà trống choai, chú rất thích đi du lich và mong được nhìn thấy biển. Đầu tiên chú đi bộ sau đó đã đi bằng ô tô, máy bay rồi đi bằng tàu hỏa chú đã tới biển và vui sướng lên con thuyền nhỏ có cánh buồm màu đỏ chở chú gà trống choai ra giữa biển xanh bao la.  - Sau đây chúng mình cùng gặp lại chú gà chống choai qua bộ phim hoạt hình!  - Cô kể lần 2: Kết hợp sử dụng hình ảnh powepoint.  - Cô nói: Câu chuyện sẽ hay hơn khi được các bạn rối kể lại, chúng mình nghe nhé.  - Họa động 3: Cô kể truyệnkết hợp sử dụng rối đế.  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại, trích dẫn**  + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Câu chuyện kể về ai?  + Gà trống choai mơ ước được đi đâu? + Đầu tiên chú quyết định đi bằng gì? + Sau đó Gà trống choai đã đi bằng phương tiện gì?  + Ô tô có màu gì?  + Ngồi trên ô tô chú cảm thấy như thế nào?  - Trích dẫn: Chú gà trống rất thích đi du lịch và chú quyết định đi du lịch biển, chú đã đi bộ sau đó lại đi ô tô được thể hiện qua đoạn:  “Một chú gà trống choai.....ô tô màu đổ rất đẹp”  + Chú nghĩ sẽ đi gì tiếp? + Đi máy bay chú cảm thấy như thế nào? + Sau đó gà trống choai lại đi bằng phương tiện gì? + Cuối cùng thì cái gì đã xuất hiện trước mặt chú gà trống choai? + Gà trống choai đã đi ra biển bằng gì? + Thuyền có cánh buồm màu gì?  - Trích dẫn: Chú trống choai đã đi máy bay, đi tàu hỏa sau đó lại đi thuyền để ra biển được tác giả thể hiện qua đoạn cuối của câu truyện:  “Đi trên ô tô....kỳ thú đó của mình”  + Các con có muốn ngồi thuyền du lịch như bạn gà trống choai không?  - Khi đi trên các phương tiện như tàu, thuyền thì các con nhớ ngồi ngoan nhé.  **3. Kết thúc**  - Hỏi trẻ:  + Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì?  => Giáo dục: Trẻ ngồi ngay ngắn, đi xe máy nhớ đội mũ bảo hiểm, đi tàu, ô tô không thò đầu ra ngoài.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  - Cô cho trẻ vận động bài hát “Em tập lái ô tô” | - Trẻ chào các cô.  - Vâng ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Trả lời.  - Chú gà trống.  - Đi du lịch.  - Trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Thuyền buồm ạ.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ vận động |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Trẻ ngoan biết vâng lời cô, trẻ chủ động trong khi tham gia vào hoạt động.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết trò chuyện cùng cô, đọc thơ cùng cô. Một số trẻ đọc thuộc bài thơ như: Trang, Phong, Minh Châu, Ngọc Anh. Tuy nhiên còn một số cháu đọc còn ngọng như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng đọc thơ cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn cho 1 số trẻ kỹ năng trả lời câu hỏi đầy đủ, rõ ràng.

*Thứ năm, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- Biểu diễn văn nghệ: Em tập lái ô tô, em đi chơi thuyền**

**- Nghe hát: Anh phi công ơi**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Chơi trò chơi, trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát và biết lắng lắng nghe cô hát.

- Tăng cường tiếng Việt: Tập lái ô tô, em đi chơi thuyền, phi công.

**2. Kỹ năng**

- Rèn cho trẻ khả năng nghe và cảm thụ âm nhạc.

- Rèn khả năng múa hát, khả năng mạnh dạn, tự tin thể hiện.

**3. Thái độ**

- Trẻ ngoan, tích cực tham gia hoạt động. Trẻ biết vâng lời người lớn khi tham gia phương tiện giao thông.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, xắc xô.

- Nhạc bài hát trong chủ đề.

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô giới thiệu chương trình “Giao lưu âm nhạc” với chủ đề “Bé đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông gì”.  - Cô xin giới thiệu 3 đội chơi đến từ lớp nhà trẻ A1: Đội hoa hồng, đội hoa cúc, đội hoa sen chúng ta cũng dành cho e đội chơi một tràng pháo tay chúc các đội chơi tự tin, chiến thắng.  - Tiếp theo cô xin giới thiệu cô hương sẽ là người dẫn chương trình đồng hành cùng 3 đội chơi.  - Chương trình “Giao lưu âm nhạc” gồm 2 phần:  + Phần thi thứ 1: Tài năng âm nhạc. | | - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe. |
| + Phần thi thứ 2: Quà tặng âm nhạc.  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ**  **\*** Phần thi thứ 1: Tài năng âm nhạc.  - Ngay sau đây mời các bé đến với phần thi thứ nhất mang tên “Tài năng âm nhạc”.  - Trong chủ đề “Bé đi khắp nơi bằng phương tiện giao thông gì” các bé đã được tìm hiểu và hát rất nhiều bài hát về các phương tiện giao thông.  - Trong phần thi này. Ban tổ chức yêu cầu 3 đội chơi thể hiện tài năng âm nhạc qua những lời ca, tiếng hát, những điệu múa hay nhất để kết thúc chủ đề.  - Mời 3 đội cùng nhau nghe một đoạn nhạc của 1 bài hát mà các bạn đã được nghe trong chủ đề. Các đội sẽ nghe và lên biểu diễn lại bài hát vừa nghe. Thời gian cho 3 đội hội ý bắt đầu.  - Cho trẻ nghe và đoán tên bài hát.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài hát 2 lần.  - Mời đại diện của 3 đội cử đại diện lên thể tiết mục biểu diễn của đội mình nào.  - Để thể hiện phần thi được tốt hơn cô mời 3 đội đứng dậy để hát bài hát cùng với cô.  - Mời đội “Hoa hồng” lên biểu diễn tiết mục hát “Em tập lái ô tô” của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý.  - Mời đội “Hoa cúc” biểu diễn bài hát “Em tập lái ô tô” kết hợp với các dụng cụ âm nhạc.  - Cô nói: Em đi chơi thuyền, thuyền con vịt, thuyền con rồng đó cũng là giai điệu vui tươi của bài hát “Em đi chơi thuyền” của nhạc sĩ Hoàng Văn Yến. Mời đội “Hoa sen” lên biểu diễn.  - Để thể hiện tinh thần đoàn kết. Ban tổ chức yêu cầu đại diện của 3 đội chơi cùng lên thể hiện tài năng âm nhạc.  - Mời cá nhân trẻ lên thể hiện.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.  **b. Hoạt động 2: Nghe hát “Anh phi công ơi”**  \*Phần thi thứ 2: Quà tặng âm nhạc  - Đến với phần thi thứ 2 là bài hát do cô giáo Thu Hương thể hiện dành tặng cho các đội chơi là bài hát “Anh phi công ơi” nhạc Xuân Giao, lời thơ Xuân Quỳnh.  - Cô hát lần 1: Cô hát kết hợp với nhạc không lời.  - Cô mời các đội cùng nhắc lại tên bài hát  - Trong phần thi này các đội có nhiệm vụ là trả lời các câu hỏi liên quan đến nội dung bài hát:  + Bài hát nói về ai?Anh phi công lái cái gì?  + Máy bay bay ở đâu?  - Giảng nội dung: Bài hát có giai điệu rất vui tươi và nói về mơ ước của bạn nhỏ muốn lớn lên cũng được lái máy bay.  - Cô hát lần 2: Nghe ca sĩ hát.  - Cô động viên khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.  **3. Kết thúc**  - Hỏi trẻ tên bài học.  - Giáo dục: Trẻ hứng thúc thamgia tích cực vào hoạt động cùng cô và các bạn.  - Cô nhận xét, động viên trẻ. | - Lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ nghe bào hát.  - Trẻ nhắc lại.  - Cá nhân trẻ biểu diễn.  - Tổ biểu diễn.  - Trẻ lắng nghe.  - Cá nhân biểu diễn.  - Chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nghe cô hát.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ hưởng ứng.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe. | |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát. Một số trẻ biết hát cùng cô, vỗ được tay theo nhịp bài hát cùng cô: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc, theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ, cầm thìa tự xúc ăn, kỹ năng lau mặt cho 1 số

*Thứ sáu, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- Tô màu máy bay**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Chơi trò chơi, hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết cầm bút và tô màu máy bay và tô không chờm ra ngoài.

- Trẻ biết gọi tên máy bay, nhận được màu của máy bay.

- Tăng cường tiếng Việt: Máy bay, màu xanh

**2.Kỹ năng**

- Rèn sự khéo léo của bàn tay, ngón tay, phát triển các vận động tinh cho trẻ.

- Rèn khả năng phát âm cho trẻ khi trả lời các câu hỏi của cô.

**3. Thái độ**

**-** Giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn và giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a.Đồ dùng của cô

- Tranh mẫu, giấy A4, giá treo tranh.

- Tranh mẫu chưa tô màu.

- Nhạc bài hát “Em đi chơi thuyền”.

b. Đồ dùng cho trẻ

- Bàn ghế, giá treo sản phẩm, giấy, bút màu.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô cho trẻ đọc bài đồng dao “Khi đi ra đường” hỏi trẻ:  - Các bạn nhỏ ơi: “Khi đi ra đường  Nhớ lời cô dạy  Không đùa, không chạy  Đi ở vỉa hè  Kẻo lỡ gặp xe  Thì tránh không kịp”  - Cho trẻ đọc bài đồng dao và di chuyển ngồi gần lại cô, để đàm thoại. | - Trẻ đọc đồng dao cùng cô.  - Trẻ đi theo cô. |
| + Trong bài đồng dao vừa rồi đã nhắc nhở chúng ta điều gì nào các con?  - Cô mời cô mời!!  - À đúng rồi, khi đi ra đường thì các con phải đi trên vỉa hè, đi bên tay phải đúng không nào và các con phải nhớ khi qua đường phải có người lớn dắt qua nhé.  - Hôm nay bạn thỏ nhờ cô gửi tặng cho lớp mình một ón quà đấy, các con có muốn cùng cô khám phá món quà mà bạn thr đã gửi tặng lớp mình không. Cô mời các con nhẹ nhàng ngồi về chỗ của mình nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng”.  - Cho trẻ xem tranh về máy bay và hỏi trẻ:  + Bức tranh vẽ gì?  - Cho trẻ nhắc lại: Máy bay (2 lần)  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  + Chiếc máy bay này có màu gì?  - Cho trẻ nhắc lại “Màu xanh” 2 lần.  - Cô mời 2-3 cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  + Máy bay bay ở đâu?  + Máy bay có gì đây?  - Cho trẻ gọi tên các bộ phận.  - Hôm nay cô con mình cùng tô màu thật đẹp cho máy bay nhé. Vậy các con hãy cùng nhẹ nhàng trở về chỗ ngồi của mình và quan sát cô tô mẫu nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu**  **-** Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Trước tiên cô chọn bút màu xanh. Các con chú ý nhìn cô dùng 3 đầu ngón tay để cầm chắcscây bút màu, cô chọn bút màu xanh để tô. Cô tô đi tô lại từ trái sang phải, từ trên xuống dưới phía, cô tô phần thân máy bay, sau đó to đến phần đầu và đuôi của máy bay, cô tô cẩn thận để không làm màu lem ra ngoài, cứ thế cô tô hết chiếc máy bay.  - Cô đã thực hiện xong rồi đấy.  + Cô tô máy bay màu gì?  + Cô tô phần nào trước?  - Cô cho trẻ giơ tay và tập tô trên không.  - Cô nhắc lại tư thế ngồi: Ngồi thẳng lưng, tay phải cô cấm bút, tay trái cô giữ vào mép tranh.  **c.Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Hướng dẫn trẻ cách tô: Cầm bút bằng tay phải, tay trái giữ giấy, cô tô màu kín hình máy bay, tô khéo không để chờm ra ngoài.  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện.  - Cô mở bản nhạc nhẹ nhàng “Em đi chơi thuyền” trong quá trình trẻ tô màu.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ cách cầm bút và tô màu sao cho không chờm ra ngoài.  - Trong lúc trẻ thực hiện cô trò chuyện với trẻ:  + Con đang làm gì?  + Con tô máy bay màu gì?  - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ.  - Cô chú ý đến những trẻ yếu, nếu trẻ nào không làm được thì cô hướng dẫn lại cho trẻ.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Khi thấy trẻ đã gần hoàn thiện tranh cô mời trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.  - Cô treo sản phẩm của trẻ trên giá.  - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn.  + Các con thấy bức tranh của ai đẹp nhất?  + Con thích bức tranh nào?  - Cô cho trẻ giới thiệu tranh của mình.  + Tranh của con đâu?  + Con tô màu gì cho máy bay?  - Cô nhận xét chung sản phẩm của trẻ và tuyên dương những trẻ có sản phẩm đẹp và động viên những trẻ làm chưa tốt.  **3. Kết thúc**  - Cô hỏi lại trẻ:  + Các con vừa tô màu tranh gì?  - Cô giáo dục: Các con phải ngoan, lần sau khi tô màu các on phải ngồi ngay ngắn, không nghịch màu làm màu gãy đi, biết giữ gìn bức tranh của mình cho đẹp  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ:  - Cô mở nhạc bài hát “Anh phi công ơi“ cho trẻ vận động. | - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ chơi.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Màu xanh  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ quan sát cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ tô trên không.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ thực hiện.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ giới thiệu.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày***(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết cách cầm bút và tô màu cho chiếc máy bay, trẻ nhận biết được máy bay và gọi tên. Trẻ nhận biết được màu của chiếc máy bay. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quân, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tạo hình cho trẻ, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.